

TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP
VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH KHÁNH HÒA

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

**TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP
VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
TỈNH KHÁNH HÒA**

Khánh Hòa, tháng 7 năm 2022

LỜI GIỚI THIỆU

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang tác động mạnh mẽ, làm thay đổi toàn diện, sâu rộng mọi mặt của đời sống xã hội. Trong đó, chuyển đổi số được Đảng và Nhà nước ta xác định là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng nhằm chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tại tỉnh Khánh Hòa, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII ban hành Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 19/10/2021 về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 909/QĐ-UBND, ngày 04/4/2022 về Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

*Được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn, xuất bản Tài liệu “**Hỏi - Đáp về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa**” gồm 50 câu hỏi và trả lời với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu; nhằm nâng cao nhận*

thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa về chuyển đổi số, từ đó thay đổi tư duy, hành động, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số tại địa phương, đơn vị.

Tài liệu được biên soạn dưới dạng hỏi - đáp ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với các đối tượng tuyên truyền. Nội dung tài liệu gồm 02 phần:

- Phần thứ nhất: Một số nội dung cơ bản về chuyển đổi số (gồm một số thuật ngữ như: Chuyển đổi số, chính phủ số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; vì sao Việt Nam cần phải chuyển đổi số? chuyển đổi số đem lại lợi ích gì cho người dân? người dân cần làm gì để tham gia chuyển đổi số?...);

- Phần thứ hai: Chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa (gồm các nội dung cơ bản trong Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 19/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 909/QĐ-UBND, ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số; trách nhiệm của hệ

thống chính trị, cán bộ, đảng viên và người dân thực hiện chuyển đổi số...).

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chân thành cảm ơn sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, sự phối hợp của Sở Thông tin và Truyền thông trong quá trình biên soạn tài liệu.

Xin trân trọng giới thiệu Tài liệu “Hỏi - Đáp về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa” đến các đồng chí và bạn đọc.

**BAN TUYÊN GIÁO
TỈNH ỦY KHÁNH HÒA**

PHẦN I

NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Câu 1: Lịch sử nhân loại đã trải qua các cuộc cách mạng công nghiệp nào?

Trả lời:

Lịch sử nhân loại đã trải qua 4 cuộc cách mạng công nghiệp, gồm:

- Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất bắt đầu khoảng năm 1784, với sự ra đời của động cơ hơi nước. Đặc trưng của cuộc cách mạng công nghiệp này là việc sử dụng năng lượng nước, hơi nước và cơ giới hóa sản xuất.

- Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ hai diễn ra khoảng năm 1870 đến khi Chiến tranh thế giới thứ nhất nổ ra, với sự phát triển của ngành điện, vận tải, hóa học và dây chuyền lắp ráp sản xuất hàng loạt. Đặc trưng của cuộc cách mạng công nghiệp này là việc sử dụng năng lượng điện và sự ra đời của các dây chuyền sản xuất hàng loạt trên quy mô lớn.

- Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba xuất hiện vào khoảng từ 1969, với sự ra đời và lan tỏa của công nghệ thông tin, sử dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất, với sự phát triển của chất bán dẫn, siêu máy tính, máy tính cá nhân (thập niên 1970 và 1980) và Internet (thập niên 1990).

- Cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư (hay còn gọi là Cách mạng Công nghiệp 4.0), xuất phát từ khái niệm “Industrie 4.0” trong một báo cáo của chính phủ Đức năm 2013, đang tiếp diễn cho đến ngày nay. Yếu tố cốt lõi của Cách mạng Công nghiệp 4.0 là: trí tuệ nhân tạo (AI), vạn vật kết nối - Internet of Things (IoT) và dữ liệu lớn (Big Data). Cách mạng Công nghiệp 4.0 tạo ra những bước nhảy vọt trong nông nghiệp, thủy sản, y dược, chế biến thực phẩm, bảo vệ môi trường, năng lượng tái tạo, hóa học, vật liệu, robot thế hệ mới, máy in 3D, xe tự lái, công nghệ nano...

Câu 2: Công nghệ số là gì ?

Trả lời:

Công nghệ số, hiểu theo nghĩa hẹp, là một bước phát triển cao hơn, là bước phát triển tiếp theo của

công nghệ thông tin, cho phép tính toán nhanh hơn, xử lý dữ liệu nhiều hơn, truyền tải dung lượng lớn hơn, với chi phí rẻ hơn. Còn hiểu theo nghĩa rộng, công nghệ số là một trong các nhóm công nghệ chính của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với đại diện là công nghệ điện toán đám mây, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, thực tế ảo...

Câu 3: Chuyển đổi số là gì?

Trả lời:

Chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số. Đó là quá trình khai thác các dữ liệu đã được số hóa, rồi áp dụng các công nghệ để phân tích, biến đổi các dữ liệu và tạo ra các giá trị mới hơn.

Chuyển đổi số có ba cấp độ chính:

Cấp độ 1: Cấp độ căn bản - số hóa (digitization): là quá trình ứng dụng công nghệ thông tin để chuyển đổi các hình thức dữ liệu sang dạng số; đồng thời, chuẩn hóa và đồng bộ nhằm tạo thành cơ sở dữ liệu số.

Cấp độ 2: Cấp độ trung gian của chuyển đổi số - ứng dụng số hóa (digitalization): là quá trình

phát triển các ứng dụng công nghệ số, các giao thức mới, các hình thức hoạt động mới... dựa trên nền tảng hạ tầng số, cơ sở dữ liệu số.

Cấp độ 3: Cấp độ chuyển đổi số (digital transformation): là cấp độ cao nhất hướng đến sự thay đổi toàn diện dựa trên công nghệ số.

Câu 4: Chính phủ số là gì?

Trả lời:

Chính phủ số bản chất là chính phủ điện tử, bổ sung những thay đổi về cách tiếp cận, cách triển khai mới nhờ vào sự phát triển của công nghệ số. Chính phủ số giúp Chính phủ hoạt động hiệu lực, hiệu quả, minh bạch hơn, hạn chế tham nhũng, kiến tạo sự phát triển cho xã hội. Chính phủ số đặt ra mục tiêu chính là phục vụ người dân, doanh nghiệp và xã hội tốt hơn.

Chính phủ số có bốn đặc điểm chính: (1) có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số; (2) có khả năng cung cấp dịch vụ mới nhanh chóng; (3) có khả năng sử dụng nguồn lực tối ưu; (4) có khả năng kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội.

Câu 5: Chính quyền số là gì?

Trả lời:

Chính quyền số là chính phủ số được triển khai tại các cấp chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã); là việc chuyển đổi các phương pháp, cách thức xử lý, giải quyết công việc bằng áp dụng công nghệ số dựa trên dữ liệu tổng hợp có sự liên kết, chia sẻ linh hoạt để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Câu 6: Chính phủ số (chính quyền số) đem lại lợi ích gì cho người dân?

Trả lời:

Khi Chính phủ số (chính quyền số) được xây dựng và hoàn thiện, 100% cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm... được số hóa và kết nối, chia sẻ trên toàn quốc, cho phép các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương cung cấp dịch vụ công hiệu quả, kịp thời. Mọi người dân đều có thể truy cập tới các thủ tục hành chính thông qua phương tiện điện tử như: Internet, điện thoại di

động, truyền hình tương tác. Như vậy, Chính phủ số (chính quyền số) đem đến các dịch vụ công cho người dân ở mức độ thuận tiện nhất, thấu hiểu người dân hơn, chăm sóc người dân tốt hơn.

Câu 7: Kinh tế số là gì?

Trả lời:

Kinh tế số được hiểu là một nền kinh tế vận hành chủ yếu dựa trên công nghệ số, dữ liệu số để tăng năng suất lao động; sử dụng mạng Internet, mạng công nghệ thông tin làm không gian hoạt động chính. Kinh tế số bao gồm tất cả các lĩnh vực và nền kinh tế (*công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ; sản xuất, phân phối, lưu thông hàng hóa, giao thông vận tải, logistic, tài chính ngân hàng, ...*) mà công nghệ số được áp dụng.

Câu 8: Xã hội số là gì?

Trả lời:

Xã hội số là xã hội của con người trong môi trường số, cung cấp nhiều dịch vụ và nền tảng số giúp cho cuộc sống con người được thuận tiện và dễ dàng; tạo ra nhiều việc làm với năng suất lao động cao hơn, xã hội an toàn và nhân văn hơn.

Câu 9: Xã hội số đem lại lợi ích gì cho người dân?

Trả lời:

Xã hội số lấy con người làm trung tâm, đem lại nhiều lợi ích cho con người như: xóa nhòa khoảng cách địa lý, đem lại bình đẳng cho người dân về tiếp cận dịch vụ, mang lại một loạt những tiến bộ lớn về chất lượng cuộc sống; người dân có thể sống khỏe mạnh hơn nhờ các hình thức chăm sóc y tế kịp thời, hiệu quả; tiếp nhận được giá trị mới của văn hóa và xã hội, giao tiếp xã hội rộng rãi, vui vẻ hơn với các hình thức giải trí đa dạng và an toàn; thực hiện các hình thức dạy và học đa dạng và phong phú, linh động hơn; người dân thu nhận được nhiều hiểu biết và tri thức mới mỗi ngày; làm cho công việc có sự tự động hóa cao; chuyển đổi số còn giúp đào tạo kiến thức mới, tạo ra những công cụ mới để con người có thể thực hiện được các công việc mới, khuyến khích thế hệ trẻ tích cực học tập, đổi mới tư duy hướng đến khởi nghiệp sáng tạo.

Câu 10: Công dân số là gì?

Trả lời:

Theo các chuyên gia, công dân số gồm 09 yếu tố cấu thành: (1) Có khả năng sử dụng máy

tính, truy cập internet, sử dụng các ứng dụng trên điện thoại thông minh; (2) có khả năng mua, bán hàng hóa trong môi trường số; (3) khả năng giao tiếp trong môi trường số; (4) có kỹ năng tìm kiếm, xử lý thông tin trong môi trường số; (5) có chuẩn mực đạo đức trong môi trường số; (6) có quyền và trách nhiệm trong môi trường số; (7) chấp hành những quy tắc nhất định trong môi trường số như: vi phạm bản quyền, tạo và phát tán virus, đánh cắp thông tin, giả mạo định danh; (8) có sức khỏe về thể chất và tâm lý trước các ảnh hưởng từ môi trường số; (9) có kiến thức, kỹ năng để đảm bảo an toàn khi hoạt động trên môi trường số.

Công dân số là người có kỹ năng sử dụng các thiết bị kỹ thuật số (máy tính, điện thoại di động) để tương tác, kết nối với các cá nhân, tổ chức, cộng đồng trong xã hội. Công dân số tạo nên xã hội số.

Câu 11: Vì sao Việt Nam cần phải chuyển đổi số?

Trả lời:

Việt Nam là quốc gia đang phát triển nên chuyển đổi số là cơ hội lớn cho Việt Nam ứng dụng cái mới, thành quả phát triển công nghệ số thế giới, để từ đó phát triển đột phá vươn lên, thay

đôi thứ hạng quốc gia. Trong đó, Chính phủ số (hay chính quyền số đối với cấp địa phương) giúp nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Kinh tế số thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo ra giá trị mới, giúp tăng năng suất lao động, tạo động lực tăng trưởng mới. Xã hội số giúp người dân bình đẳng về cơ hội tiếp cận dịch vụ, đào tạo, tri thức, thu hẹp khoảng cách phát triển. Các ngành, lĩnh vực được tối ưu, thông minh hóa hướng đến nâng cao chất lượng phục vụ cuộc sống của người dân.

Câu 12: Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước là hoạt động phát triển chính phủ số của các cơ quan trung ương và tương ứng với đó là hoạt động phát triển chính quyền số, đô thị thông minh của các cơ quan chính quyền các cấp ở địa phương.

Chuyển đổi số cơ quan nhà nước tập trung vào phát triển hạ tầng số, phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; tạo lập dữ liệu về kinh tế - xã hội phục vụ ra quyết định

chính sách; tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, cả trên thiết bị di động để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí.

Câu 13: Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ có thể hiểu là sự chuyển dịch từ mô hình kinh doanh, tiếp thị truyền thống sang tập trung vào khách hàng theo mô hình chuỗi giá trị số (digital value chain) dựa trên dữ liệu. Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ cung cấp các sản phẩm du lịch, dịch vụ theo hướng chất lượng, nhanh chóng, thuận tiện, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng. Một số giải pháp công nghệ đang được ứng dụng phổ biến trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ như: trí tuệ nhân tạo (IoT), sử dụng các tiện ích (app) trên thiết bị di động, tư vấn khách hàng tự động (chatbot), du lịch thực tế ảo (thiết bị virtual reality)...

Câu 14: Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế là ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám bệnh; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí, hình thành các bệnh viện thông minh hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa cho người dân, giúp giảm tải các cơ sở y tế, hạn chế tiếp xúc đông người, giảm nguy cơ lây nhiễm bệnh...

Câu 15: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong giáo dục là việc áp dụng công nghệ vào hoạt động quản lý giáo dục (vận hành, quản lý), vào quá trình dạy - học (đầu tư cơ sở vật chất, công cụ giảng dạy, đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức lớp học thông minh...).

Chuyển đổi số trong giáo dục giúp lưu trữ các kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu, theo dõi chính xác hoạt động của giáo viên, học sinh và

người quản lý, quản lý đầy đủ các thông tin, hồ sơ giáo dục của học sinh rõ ràng, không bị thất thoát hồ sơ, ghi chép chính xác về lịch sử học tập cũng như bảng điểm một cách minh bạch; giúp người học có thể học mọi lúc, mọi nơi; có khả năng tiếp cận nhiều tài liệu học tập, tiết kiệm thời gian và chi phí; dễ dàng tìm kiếm thông tin và khai thác chuyên sâu về các vấn đề quan tâm...

Câu 16: Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp thực hiện như thế nào? Có lợi ích gì cho người dân?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp là phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

Trong sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi số giúp người nông dân không chỉ mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống mà còn mua cả dữ liệu để phục vụ sản xuất; cho phép người nông dân số bán toàn bộ quy trình chăm sóc sản phẩm ngay từ khâu chọn giống tới khi hình thành sản

phẩm. Đồng thời, công nghệ số giúp người nông dân biết tích hợp, kết nối thông tin dữ liệu về giá cả thị trường, tham gia mua bán tư liệu sản xuất và các sản phẩm nông sản trên các sàn giao dịch điện tử; giải quyết tình trạng ùn ứ nông sản khi vào cao điểm thu hoạch, từ đó giúp người nông dân giữ giá sản phẩm, tránh bị thương lái ép giá...

Câu 17: Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng là xây dựng tài chính điện tử và thiết lập nền tảng tài chính số hiện đại, bền vững, đồng bộ, cùng với việc triển khai toàn diện công nghệ số trong các ngành thuế, hải quan, kho bạc, chứng khoán.

Chuyển đổi số trong các ngân hàng thương mại để cung cấp dịch vụ ngân hàng số theo hướng phát triển đa dạng các kênh phân phối, đổi mới sáng tạo, tự động hóa quy trình, thúc đẩy hợp tác với các công ty công nghệ tài chính và trung gian thanh toán, xây dựng hệ sinh thái dịch vụ tài chính

ngân hàng nhằm thúc đẩy đưa dịch vụ tài chính - ngân hàng đến gần hơn những đối tượng vùng sâu, vùng xa chưa có khả năng tiếp cận.

Câu 18: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải là phát triển hệ thống giao thông thông minh, tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị, các đường cao tốc, quốc lộ; chuyển đổi các hạ tầng logistics như: Cảng biển, cảng thủy nội địa, hàng không, đường sắt, kho vận...; cho phép quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số, đăng ký và quản lý phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện giao thông qua hồ sơ số...

Câu 19: Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu toàn diện nhằm quản lý hiệu quả lĩnh vực tài nguyên và môi trường, như: Cơ sở dữ liệu về đất đai, quan trắc tài nguyên môi trường, đa dạng

sinh học, nguồn thủy, viễn thám, biển và hải đảo, biến đổi khí hậu, khí tượng - thủy văn, địa chất - khoáng sản...; xây dựng bản đồ quốc gia mở làm nền tảng phát triển các dịch vụ số phát triển kinh tế - xã hội; triển khai các giải pháp thông minh trong quản trị, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai...

Câu 20: Chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp theo hướng chú trọng phát triển các trụ cột: Xây dựng chiến lược và cơ cấu tổ chức thông minh, xây dựng nhà máy thông minh, vận hành thông minh, tạo ra các sản phẩm thông minh, xây dựng dịch vụ về dữ liệu và phát triển kỹ năng số cho người lao động.

Câu 21: Chuyển đổi số trong doanh nghiệp thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong doanh nghiệp là quá trình thay đổi mô hình cũ, mô hình truyền thống sang dạng doanh nghiệp số, dựa trên những ứng

dụng công nghệ mới, nhằm thay đổi phương thức điều hành, quy trình làm việc và văn hóa lao động trong doanh nghiệp. Từ đó, giúp doanh nghiệp tăng năng suất lao động, nâng cao vị trí cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, mở rộng thị trường.

Chuyển đổi số mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp, như: Giúp doanh nghiệp hoạt động hiệu quả và minh bạch hơn, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh và hạn chế sự tắc nghẽn trong quá trình vận hành, khai thác được tối đa năng lực làm việc của người lao động trong doanh nghiệp; người điều hành, quản lý doanh nghiệp có thể chủ động và dễ dàng truy xuất báo cáo về hoạt động của doanh nghiệp, đánh giá chính xác chất lượng công việc của từng nhân viên...

Câu 22: Người dân cần làm gì để tham gia chuyển đổi số?

Trả lời:

Để tham gia vào chuyển đổi số, mỗi người dân cần trang bị cho mình những kiến thức và kỹ năng như: Biết sử dụng các thiết bị kết nối như máy tính, điện thoại thông minh; biết sử dụng

internet; biết cách thanh toán trực tuyến; có kỹ năng, khả năng bảo đảm an toàn khi tham gia môi trường số; biết cách sử dụng một số ứng dụng thao tác trên môi trường internet...

Câu 23: Người dân cần làm gì để đảm bảo an toàn trên môi trường số?

Trả lời:

Để đảm bảo an toàn trên môi trường số, mỗi người dân cần: (1) Nâng cao kiến thức, hiểu biết pháp luật về sử dụng thông tin số, ứng xử trên mạng xã hội; (2) Kiến thức chung về công nghệ thông tin; (3) Kiến thức cơ bản về chuyển đổi số; (4) Kiến thức chung về an toàn thông tin; (5) Kỹ năng sử dụng ứng dụng, dịch vụ, tiện ích số trên những thiết bị điện tử, công nghệ như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính; (6) Khi gặp sự cố thì liên hệ với các cơ quan có chức năng giám sát an toàn thông tin, không gian mạng để được tư vấn, hỗ trợ.

PHẦN II

**CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH KHÁNH HÒA
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 ĐỊNH HƯỚNG
ĐẾN NĂM 2030**

Câu 24: Đến năm 2020, quá trình chuyển đổi số ở Khánh Hòa có những kết quả và hạn chế gì?

Trả lời:

Những năm qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có những chuyển biến tích cực trong tư duy và hành động về chuyển đổi số; việc ứng dụng công nghệ thông tin giải quyết thủ tục hành chính đã thực chất hơn, giúp giảm phiền hà, tiết kiệm chi phí, thời gian của người dân và doanh nghiệp. Năm 2020, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên địa bàn tỉnh đạt tỷ lệ 64,06%; hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt 56%; tỷ lệ đấu thầu qua mạng đạt 35,8%. Các

doanh nghiệp ngày càng quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là trong hoạt động quản lý, điều hành, trao đổi thông tin và giao dịch điện tử, góp phần rút ngắn khoảng cách số trong cộng đồng.

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế như: hạ tầng kỹ thuật chưa được đầu tư đầy đủ so với yêu cầu; việc tích hợp và chia sẻ cơ sở dữ liệu giữa các hệ thống thông tin còn chậm triển khai, tài nguyên dữ liệu số chưa được khai thác hiệu quả; tỷ trọng đầu tư công nghệ ở khối doanh nghiệp chưa cao; thương mại điện tử còn ở mức thấp.

Câu 25: Quan điểm của tỉnh Khánh Hòa về chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?

Trả lời:

Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu về chuyển đổi số là điều kiện tiên quyết, quan trọng, góp phần tạo sự thống nhất trong ý chí, hành động và quyết tâm của cả hệ thống chính trị đối với việc thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số tại tỉnh.

Chuyển đổi số hướng đến lợi ích của người dân, doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo của các cấp ủy, hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp; gắn với khai thác hiệu quả không gian tăng trưởng mới, bền vững, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học kỹ thuật đổi mới với các ngành, lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng và dịch vụ.

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển các nền tảng công nghệ số, nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số tại tỉnh.

Chuyển đổi số của tỉnh phải được thực hiện trên cơ sở phát triển các nền tảng dùng chung và ban hành hệ thống tiêu chuẩn chung để kết nối thống nhất, tích hợp, đồng bộ các hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số.

Câu 26: Mục tiêu tổng quát về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?

Trả lời:

Đến năm 2025, đổi mới căn bản, toàn diện công tác quản lý, điều hành tiến tới xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; thúc

đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số; đưa tỉnh Khánh Hòa nằm trong nhóm 25 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số.

Đến năm 2030, thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn tỉnh, xây dựng tỉnh Khánh Hòa thành đô thị thông minh, đưa tỉnh Khánh Hòa nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số.

Câu 27: Đến năm 2025, mục tiêu cụ thể về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa là gì?

Trả lời:

Đến năm 2025, Khánh Hòa nằm trong nhóm 25 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số:

- Về phát triển chính quyền số: 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau (bao gồm cả thiết bị di động); 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi

bí mật nhà nước); 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Về phát triển kinh tế số: kinh tế số chiếm tối thiểu 10% GRDP của tỉnh; phân đầu 100% doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh và trên 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh hoàn thành chuyển dịch lên nền tảng số.

- Về phát triển xã hội số: hạ tầng mạng băng thông rộng cấp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã, phường; phủ cập toàn diện dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 50%; tỷ lệ dân số sử dụng các ứng dụng, dịch vụ số để tương tác với chính quyền đạt trên 50%.

Câu 28: Đến năm 2030, mục tiêu cụ thể về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa là gì?

Trả lời:

Đến năm 2030, tỉnh Khánh Hòa hoàn thành cơ bản chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh, thuộc nhóm 20 tỉnh, thành phố trực thuộc

Trung ương đứng đầu về chuyển đổi số, tiếp tục duy trì các mục tiêu đạt được trong giai đoạn trước và đạt được một số mục tiêu như sau:

- Về phát triển chính quyền số: 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên cơ sở khai thác kho dữ liệu trực tuyến dùng chung của tỉnh; 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; hình thành các nền tảng dữ liệu mở phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm dựa trên dữ liệu của các cơ quan nhà nước và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước.

- Về phát triển kinh tế số: Kinh tế số chiếm tối thiểu 30% GRDP của tỉnh; phấn đấu 80% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hoàn thành chuyển dịch lên nền tảng số.

- Về phát triển xã hội số: Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng thông rộng cáp quang, mạng di động 5G; tỷ lệ dân số sử dụng các ứng dụng, dịch vụ số để tương tác với chính quyền đạt trên 80%.

Câu 29: Xây dựng chính quyền số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 gồm những nội dung gì?

Trả lời:

Theo Kế hoạch của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 909/QĐ-UBND, ngày 04/4/2022 về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, nội dung của xây dựng chính quyền tỉnh Khánh Hòa là:

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện hoàn thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, bảo đảm đạt 100% các chỉ số, tiêu chí về phát triển chính quyền số theo Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp tỉnh.

- Tăng cường hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trên môi trường số, theo đó, 100% các thông tin, số liệu cơ bản phục vụ cho việc ra quyết định của cấp ủy, chính quyền được cung cấp tự động trên môi trường số, bảo đảm chính xác, nhanh chóng và tùy biến theo tình hình thực tế, đặc biệt là trong công tác quản lý, vận hành đô thị thông minh, trong giải quyết, xử lý các vấn đề cần thiết, cấp bách,...

- Triển khai cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 vào năm 2025 trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước, góp phần nâng cao chỉ số xếp hạng về chính quyền số của tỉnh.

- Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được lưu giữ tại Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh; được đồng bộ, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia, bảo đảm cho việc quản lý, khai thác sử dụng lâu dài và được nộp lưu vào lưu trữ cơ quan khi đến hạn.

- Tăng cường giao dịch điện tử trong cung cấp dịch vụ công ích, theo đó đưa 100% các giao dịch, dịch vụ kèm theo trong thực hiện dịch vụ công ích lên môi trường số, nhất là việc triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân

Câu 30: Phát triển kinh tế số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 gồm những nội dung gì?

Trả lời:

Theo Kế hoạch của UBND tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 909/QĐ-UBND), nội

dung của phát triển kinh tế số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 gồm:

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, thương mại điện tử và sản xuất thông minh; phấn đấu đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh có ít nhất 10 doanh nghiệp công nghệ số được thành lập mới.

- Đến hết năm 2023, 100% các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số, như: Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số; tham gia các hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số (qua đó tìm hiểu, lựa chọn các giải pháp, sản phẩm phù hợp với nhu cầu chuyển đổi số của doanh nghiệp); được tư vấn giải pháp chuyển đổi số; được kết nối, quảng bá, đưa sản phẩm, dịch vụ lên các sàn giao dịch điện tử và được tiếp cận các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số của tỉnh.

- Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính công, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo môi trường thuận lợi cho các

doanh nghiệp số khởi nghiệp, hình thành cộng đồng doanh nghiệp số, tham gia vào hệ sinh thái số của các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong nước và quốc tế; theo đó, hàng năm tổ chức ít nhất 01 sự kiện về công nghệ thông tin nhằm thu hút các nguồn lực, ý tưởng cho phát triển doanh nghiệp số, triển khai các chính sách ưu đãi, miễn giảm, bảo đảm 100% các doanh nghiệp số khởi nghiệp được tiếp cận và áp dụng hiệu quả.

- Đẩy mạnh mô hình liên kết giữa doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu nhằm hình thành các mô hình kinh doanh, sản xuất, sản phẩm, dịch vụ mới, hướng bền vững, ổn định, cân bằng cung - cầu lao động, phấn đấu đến năm 2025, trên 80% sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm phù hợp, đúng ngành nghề và có thu nhập ổn định.

- Ứng dụng công nghệ số, đặc biệt là công nghệ chuỗi khối, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn,... trong tổ chức quản lý, phát triển kinh tế của tỉnh, bảo đảm 100% các chỉ tiêu kinh tế được tính toán, xác định một cách tự động, dựa trên các thông tin, số liệu có sẵn.

- Triển khai các chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu doanh nghiệp và người lao động tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp; phân đầu, đến hết năm 2023, 100% các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được tham gia các lớp đào tạo tập huấn các chuyên đề về chuyển đổi số phù hợp với ngành, nghề, lĩnh vực hoạt động.

Câu hỏi 31: Xây dựng xã hội số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 gồm những nội dung gì?

Trả lời:

Theo Kế hoạch của UBND tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 909/QĐ-UBND), nội dung của xây dựng xã hội số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là:

- Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, cung cấp các khóa học đại trà trực tuyến mở, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp; theo

đó, trong năm 2022, xây dựng hoàn thành bộ giáo trình và triển khai chương trình đào tạo trực tuyến về chuyển đổi số qua mạng Internet; hàng năm, tại mỗi huyện, thị xã, thành phố, tổ chức ít nhất 05 lớp đào tạo chuyển đổi số cho cộng đồng.

- Thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm dân cư, đô thị thông minh; khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng số trong công tác quản lý xã hội tại địa phương. Thực hiện thí điểm xây dựng khu dân cư điện tử ở một số địa phương có đủ điều kiện; theo đó, đến năm 2024, có ít nhất 07 đơn vị hoàn thành triển khai thí điểm khu dân cư điện tử.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kết hợp kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm về cung cấp và sử dụng thông tin số, hướng đến xây dựng môi trường thông tin số lành mạnh, mang tri thức và có giá trị sử dụng cao; theo đó, cần chú trọng đa dạng hóa phương thức tuyên truyền pháp luật, kết hợp triển khai các giải pháp trí tuệ nhân tạo trong hoạt động giám sát thông tin số, đồng thời bảo đảm 100% sản phẩm, dịch vụ cung cấp trên môi trường số phải được tích hợp, gắn kèm đầy đủ các hướng

dẫn, các quy định về quản lý, sử dụng (theo hình thức dễ tiếp cận, ngắn gọn, dễ nhớ,...) để tạo thuận lợi cho người dùng.

- Phổ cập điện thoại di động thông minh cho người dân, (mỗi người dân một điện thoại di động thông minh), mỗi hộ gia đình một đường cáp quang; có chính sách khuyến khích người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền.

Câu 32: Sáu giải pháp nhằm tạo nền móng chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?

Trả lời:

Sáu giải pháp nhằm tạo nền móng của chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là: (1) Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; (2) Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số; (3) Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; (4) Phát triển dữ liệu; (5) Phát triển nền tảng, hệ thống; (6) Bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

Câu 33: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số?

Trả lời:

- Cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương về chuyển đổi số, kết hợp rà soát các điều kiện của địa phương để xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số, đặc biệt là đổi mới mô hình, quy trình hoạt động, kết hợp áp dụng công nghệ số, dữ liệu số trong chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội và phổ cập các ứng dụng, các tiện ích thiết thực phục vụ hoạt động của người dân.

- Có cơ chế, chính sách ưu tiên, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để hỗ trợ, thúc đẩy việc chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả tại các doanh nghiệp; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và các lĩnh vực khác, sẵn sàng tham gia vào quá trình chuyển đổi số và khai thác sử dụng môi trường số.

- Chủ động liên kết, đẩy mạnh hợp tác với các viện, trường, trung tâm nghiên cứu, các đối tác trong và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số của tỉnh.

Câu 34: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số?

Trả lời:

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tuân thủ nguyên tắc an toàn thông tin, an ninh mạng; tận dụng, kết hợp tối đa với hạ tầng kỹ thuật của các tổ chức, doanh nghiệp.

- Xây dựng, phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao trên toàn tỉnh, thực hiện từ các đô thị, khu công nghiệp, cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, bảo đảm sự kết nối, liên thông trong toàn tỉnh. Tích cực triển khai hạ tầng mạng di động 5G và phủ cập điện thoại di động thông minh.

- Xây dựng, phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) gắn kết với phát triển đô thị thông minh, bảo đảm việc tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước,... tiến tới hình thành hạ tầng số.

- Triển khai thí điểm những nền tảng, giải pháp công nghệ mới; qua đó có chính sách, lộ trình

đầu tư hạ tầng kỹ thuật phù hợp, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo từng giai đoạn phát triển của địa phương.

- Thu hút, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng kỹ thuật chuyển đổi số.

Câu 35: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để phát triển dữ liệu phục vụ quá trình chuyển đổi số?

Trả lời:

- Số hóa dữ liệu phục vụ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, bảo đảm tập trung, thông suốt, đáp ứng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trên môi trường số. Tạo lập các nguồn cơ sở dữ liệu theo ngành, lĩnh vực, trước hết phục vụ công tác quản lý nhà nước chuyên ngành, làm cơ sở để xây dựng nguồn cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, tích hợp với cổng dữ liệu quốc gia (data.gov.vn); thực hiện chia sẻ, tích hợp dữ liệu thông suốt giữa các cơ quan nhà nước, hình thành các cơ sở

dữ liệu dự báo, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

- Xây dựng Kho lưu trữ điện tử của tỉnh theo quy định tiêu chuẩn Kho lưu trữ số để phục vụ cho việc nộp lưu trữ và tìm kiếm, xử lý dữ liệu được nhanh chóng, hiệu quả.

- Xây dựng, tạo lập dữ liệu mở phục vụ người dân và doanh nghiệp, tiến tới hình thành các bộ dữ liệu mở có chất lượng và giá trị khai thác cao, thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Câu 36: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để phát triển nền tảng, hệ thống phục vụ quá trình chuyển đổi số?

Trả lời:

- Nâng cấp, hoàn thiện các nền tảng hiện có, như: Nền tảng chính quyền điện tử, Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến, Hệ thống thông tin địa lý quản lý hạ tầng kinh tế - xã hội, nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); phát triển mới các nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp, định danh điện tử, nền tảng đô thị thông minh và chủ động phối hợp với Bộ Thông

tin và Truyền thông triển khai các nền tảng dùng chung do Chính phủ quy định.

- Triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC), trong đó có Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh. Cụ thể:

+ Kết nối mạng đến các hệ thống thông tin, các Trung tâm điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương;

+ Quản lý, xử lý các nguồn thông tin, dữ liệu qua kết nối với các hệ thống thông tin, các Trung tâm điều hành tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; qua tương tác, trao đổi với người dân, doanh nghiệp;... theo phân cấp, phân quyền; giám sát thực thi và tổng hợp báo cáo kết quả;

+ Quản lý tình hình phát triển kinh tế - xã hội và cung cấp dịch vụ thông minh trên địa bàn toàn tỉnh thông qua các ứng dụng số (lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm), đặc biệt là cung cấp các thông tin, số liệu nhanh chóng, chính xác phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định của các cấp lãnh đạo;

+ Tích hợp nâng cấp Hệ thống thông tin địa lý (GIS) quản lý cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa;

+ Đồng bộ dữ liệu dùng chung và dữ liệu chuyên ngành, lĩnh vực của tỉnh và dữ liệu quốc gia;

+ Sử dụng chung phòng điều hành của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh (IOC), bổ sung trang thiết bị đầu cuối, trang bị hệ thống máy chủ tập trung phục vụ hoạt động Trung tâm đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh;

+ Đầu tư hệ thống giám sát, điều hành hệ thống mạng (NOC) cho Trung tâm Dữ liệu tỉnh và mạng diện rộng (WAN) của tỉnh.

Câu 37: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong quá trình chuyển đổi số?

Trả lời:

- Tăng cường xây dựng đội ngũ chuyên gia an toàn, an ninh mạng, kết hợp đầu tư trang thiết bị, phương tiện khoa học kỹ thuật hiện đại để chủ động phòng ngừa rủi ro, ứng phó và khắc phục kịp thời các sự cố về an toàn, an ninh mạng; giảm tác động tiêu cực của quá trình chuyển đổi số,

bảo vệ an toàn các nguồn thông tin, dữ liệu trong chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy hoạt động trên môi trường số.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức tự bảo vệ thông tin, dữ liệu trên môi trường số, tuân thủ các quy tắc về sử dụng dịch vụ số, tham gia tích cực các hoạt động về an toàn, an ninh mạng, góp phần phòng, chống có hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập trái phép các hệ thống thông tin.

Câu 38: Bảy lĩnh vực được tỉnh Khánh Hòa xác định ưu tiên chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?

Trả lời:

Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 19/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII xác định bảy lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là: (1) Xây dựng đô thị thông minh; (2) Du lịch, dịch vụ; (3) Y tế; (4) Giáo dục và đào tạo nghề nghiệp; (5) Nông nghiệp; (6) Giao thông vận tải; (7) Tài nguyên và môi trường.

Câu 39: Những địa phương nào trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được định hướng xây dựng mô hình đô thị thông minh?

Trả lời:

Theo Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 19/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII, tỉnh Khánh Hòa xác định xây dựng mô hình đô thị thông minh đối với: thành phố Nha Trang, thành phố Cam Ranh, thị xã Ninh Hòa và huyện Cam Lâm.

Câu 40: Định hướng xây dựng thí điểm mô hình đô thị thông minh tại thành phố Nha Trang như thế nào?

Trả lời:

Mô hình đô thị thông minh tại thành phố Nha Trang được xây dựng theo hướng kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và quản lý, phát triển kinh tế - xã hội bằng công nghệ. Cụ thể:

- Thiết lập kết nối mạng đến các hệ thống thông tin, các thiết bị quan sát, cảm biến, định vị, phát sóng vô tuyến,... tại các cơ quan, các doanh nghiệp, các khu vực dân cư trên địa bàn thành phố, bảo đảm khả năng thu thập thông tin (dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, vị trí, sóng vô tuyến,...);

- Tạo kênh tương tác trao đổi, cung cấp, tiếp nhận thông tin đa chiều; nhận diện và xử lý thông tin tự động, nhanh chóng và chính xác;

- Tích hợp trực tuyến với các nguồn cơ sở dữ liệu quốc gia về phòng, chống COVID-19, kết hợp số hóa bộ tiêu chí kiểm soát dịch COVID-19 tại địa phương để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm soát tình hình dịch bệnh COVID-19;

- Quản lý tình hình phát triển kinh tế - xã hội và cung cấp dịch vụ thông minh tại địa phương thông qua các ứng dụng số;

- Đồng bộ dữ liệu dùng chung của tỉnh và dữ liệu chuyên ngành, lĩnh vực liên quan đến địa phương.

Câu 41: Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ trên địa tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào?

Trả lời:

Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm tạo bước đột phá, thay đổi phương thức quản lý, nâng cao năng lực chỉ đạo và điều hành lĩnh vực du lịch; tạo lập môi trường để các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ có thể chia sẻ, liên kết cung cấp các dịch vụ

ngày càng đa dạng, chất lượng và hiệu quả cho du khách. Xây dựng các hệ thống thông tin quản lý ngành du lịch tỉnh Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành, nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ du lịch và các dịch vụ khác liên quan, trong đó tập trung một số nội dung như sau:

- Xây dựng nền tảng số về quản trị và kinh doanh du lịch của tỉnh, sẵn sàng kết nối, chia sẻ với nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch;

- Số hóa toàn bộ dữ liệu của ngành du lịch; thường xuyên cập nhật thông tin, dữ liệu số về khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch, thị trường du lịch,... hình thành kho dữ liệu tập trung ngành du lịch, phục vụ cho việc hoạch định chính sách, lập kế hoạch kinh doanh, tối ưu hóa, cải thiện chất lượng dịch vụ, tăng cường hoạt động quảng bá, truyền thông du lịch;

- Phát triển kênh tương tác, kết nối giữa cơ quan nhà nước với hội, hiệp hội, doanh nghiệp và khách du lịch; kết nối doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ du lịch trong nước với các nhà phân phối, đại lý du lịch trực tuyến và các sàn

giao dịch du lịch trực tuyến quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp du lịch kết nối, đổi mới sáng tạo trong hoạt động kinh doanh du lịch, tạo ra các gói du lịch hấp dẫn cho từng phân khúc khách du lịch;

- Phát triển hệ sinh thái du lịch, dịch vụ và mở rộng đến các ngành, nghề có liên quan, nhằm mang lại trải nghiệm tốt, nhanh chóng, thuận tiện, dễ sử dụng cho du khách.

Câu 42: Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào?

Trả lời:

Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa, nền tảng kết nối mạng lưới các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; triển khai bệnh viện thông minh, bệnh án điện tử để hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh và quản trị y tế thông minh dựa trên các công nghệ số; hoàn thiện hành lang pháp lý để tạo điều kiện cho khám chữa bệnh từ xa và đơn thuốc điện tử cho người dân, trong đó tập trung:

- Xây dựng kho dữ liệu ngành y tế; hệ thống điều hành thông minh dựa trên dữ liệu (IOC) cho ngành y tế;

- Xây dựng hệ thống khám chữa bệnh từ xa;
- Xây dựng hệ thống Bệnh viện thông minh, tiến tới hình thành bệnh viện không giấy tờ và thanh toán bảo hiểm y tế trên môi trường điện tử;
- Xây dựng hệ thống bệnh án điện tử.

Câu 43: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào?

Trả lời:

Triển khai nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa; nền tảng quản lý và chia sẻ tài nguyên học tập, giảng dạy; nền tảng kết nối mạng lưới các trường từ mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh; số hóa dữ liệu hình thành cơ sở dữ liệu tập trung toàn tỉnh về: Giáo viên, học sinh, bằng cấp, chứng chỉ, chương trình, giáo trình, học cụ, học liệu; bước đầu áp dụng phân tích dữ liệu lớn trong quản lý, điều hành ngành giáo dục dựa trên số liệu. Trong đó tập trung:

- Xây dựng kho dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo;

- Xây dựng nền tảng dạy và học, thi kiểm tra đánh giá trực tuyến; đến năm 2025, triển khai áp dụng cho 5% ở bậc tiểu học, 10% ở bậc trung học, 20% ở bậc sau phổ thông và giáo dục dạy nghề;

- Thí điểm ứng dụng công nghệ IoT và trí tuệ nhân tạo vào tự động hóa quản trị trường học; đến năm 2025, triển khai hệ thống quản trị nhà trường cho 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, đồng thời cung cấp các công cụ, ứng dụng trực tuyến để người dân có thể đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục, đánh giá giáo viên qua môi trường mạng;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về kho học liệu, tài liệu dùng chung cho khối phổ thông; đáp ứng 50% nhu cầu học liệu theo chương trình giáo dục phổ thông;

- Xây dựng thí điểm 10 trường học thông minh tại thành phố Nha Trang và thành phố Cam Ranh.

Câu 44: Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào?

Trả lời:

Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông

nghiệp chính xác; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm. Lựa chọn các sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng như: VietGap, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, chiến lược của tỉnh để quảng bá, giới thiệu trên các sàn thương mại điện tử. Thường xuyên mở các lớp đào tạo, hướng dẫn giúp các hộ sản xuất nông nghiệp đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử. Xây dựng các hệ thống thông tin quản lý ngành nông nghiệp, tập trung một số nội dung như sau:

- Xây dựng kho dữ liệu ngành nông nghiệp về: Chăn nuôi, trồng trọt, bảo vệ thực vật, thủy lợi, thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản,...

- Xây dựng hệ thống quản lý nông nghiệp tập trung phát triển theo hướng bền vững (*gồm: xây dựng nền tảng công nghệ chuỗi khối về quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm nông nghiệp theo hướng nông nghiệp thông minh và bền vững; tích hợp nền tảng truy xuất nguồn gốc chuỗi cung ứng sản phẩm với hệ thống thông tin địa lý (GIS) tỉnh Khánh Hòa; xây dựng hệ thống phân tích dữ liệu, cảnh báo về giá cả thị trường; xây dựng phần mềm đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP...*).

- Xây dựng hệ thống thông tin địa lý ngành lâm nghiệp dựa trên nền tảng GIS Khánh Hòa.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu lâm nghiệp dựa trên nền tảng hệ thống GIS Khánh Hòa (gồm: xây dựng ứng dụng di động phục vụ công tác tuần tra, thu thập thông tin; triển khai thí điểm máy bay không người lái (UAV) trong công tác thu thập thông tin và tuần tra rừng; áp dụng công nghệ ảnh viễn thám vệ tinh cảnh báo về biến động rừng, cháy rừng, khai thác rừng trái phép...).

- Triển khai thí điểm hệ thống cảnh báo ngập lụt tại khu vực các xã, phường phía tây thành phố Nha Trang.

Câu 45: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào?

Trả lời:

Phát triển hệ thống giao thông thông minh; chuyển đổi việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện, cho phép quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số, đăng ký và quản lý phương

tiện qua hồ sơ số, cấp và quản lý giấy phép người điều khiển phương tiện số. Xây dựng các hệ thống thông tin quản lý giao thông vận tải đáp ứng yêu cầu quản lý và cung cấp thông tin tự động về tình trạng giao thông; đẩy mạnh phát triển, kiểm soát hoạt động logistic và cung cấp dịch vụ về giao thông trên nền tảng dữ liệu số, trong đó tập trung một số nội dung như sau:

- Xây dựng kho dữ liệu ngành giao thông, vận tải: Kết cấu hạ tầng giao thông, quy hoạch giao thông; phương tiện giao thông; bến bãi; dịch vụ vận tải;...

- Xây dựng hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh, trong đó, ứng dụng nền tảng công nghệ IoT trong quản lý, vận hành các thiết bị đầu cuối của hệ thống giao thông, kênh tương tác cung cấp, trao đổi thông tin tự động về tình hình giao thông;

- Xây dựng hệ thống quản lý dịch vụ vận tải, phương tiện vận tải;

- Xây dựng chuỗi cung ứng dịch vụ logistics; gắn kết phát triển các nền tảng số kết nối giữa các chủ hàng, nhà giao vận và khách hàng.

Câu 46: Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên - môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào?

Trả lời:

Triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai; cung cấp dịch vụ chia sẻ thông tin hiện trạng và quy hoạch tài nguyên và môi trường trên môi trường mạng. Triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lớn nhằm quản lý hiệu quả lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Trong đó, tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng kho dữ liệu tài nguyên - môi trường: Cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường; cơ sở dữ liệu biển - hải đảo; cơ sở dữ liệu địa chất khoáng sản; cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học; cơ sở dữ liệu tài nguyên nước;...

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý các nguồn tài nguyên;

- Xây dựng hệ thống thông tin quản lý môi trường;

- Ứng dụng viễn thám trong quản lý tài nguyên thiên nhiên - môi trường và giám sát thảm họa thiên tai;

- Xây dựng kênh tương tác, trao đổi, cung cấp thông tin về tài nguyên - môi trường.

Câu 47: Nhiệm vụ trọng tâm của công tác tuyên truyền, chuyển đổi nhận thức, nâng cao trách nhiệm về chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?

Trả lời:

Các nhiệm vụ trọng tâm của công tác tuyên truyền, chuyển đổi nhận thức, nâng cao trách nhiệm về chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là:

- Tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng, doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết, vai trò của chuyển đổi số; về sử dụng các ứng dụng; dịch vụ, tiện ích số.

- Xây dựng và đưa vào hoạt động chuyên trang “Chuyển đổi số” trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình triển khai chuyển đổi số; qua đó, đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn nhằm thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số.

Câu 48: Nhiệm vụ trọng tâm của công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?

Trả lời:

Các nhiệm vụ trọng tâm của công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là:

- Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về: (1) Kiến thức chung về công nghệ thông tin; (2) Kiến thức cơ bản về chuyển đổi số; (3) Kiến thức chuyên sâu về công nghệ thông tin; an toàn thông tin; kỹ năng quản trị hệ thống thông tin; (4) Kỹ năng tổ chức triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số; (5) Kỹ năng tư vấn chuyển đổi số.

- Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số cho doanh nghiệp và phát triển doanh nghiệp

số, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về: (1) Kiến thức chung về công nghệ thông tin; (2) Kiến thức cơ bản về chuyển đổi số; (3) Kiến thức chung về an toàn thông tin; (4) Kiến thức chuyên sâu về công nghệ thông tin; an toàn thông tin; kỹ năng quản trị hệ thống thông tin; (5) Kỹ năng quản lý về chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

- Phổ cập kiến thức phục vụ chuyển đổi số cộng đồng, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về: (1) Pháp luật nhà nước về cung cấp, quản lý sử dụng thông tin số, ứng xử trên mạng xã hội; (2) Kiến thức chung về công nghệ thông tin; (3) Kiến thức cơ bản về chuyển đổi số; (4) Kiến thức chung về an toàn thông tin; (5) Hướng dẫn sử dụng ứng dụng, dịch vụ, tiện ích số (theo chuyên đề).

Câu 49: Nhiệm vụ trọng tâm về phát triển nền tảng dùng chung phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?

Trả lời:

Các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển nền tảng dùng chung phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là:

- Xây dựng Trung tâm Giám sát và điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC).

- Xây dựng Trung tâm Giám sát điều hành hệ thống mạng (NOC) cho Trung tâm Dữ liệu tỉnh và mạng diện rộng (WAN) của tỉnh.

- Xây dựng Trung tâm Giám sát điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh.

- Xây dựng nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ công nghệ thông tin tỉnh Khánh Hòa (LGSP).

- Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa.

- Xây dựng nền tảng số hóa dữ liệu.

- Xây dựng nền tảng quản lý và cung cấp công cụ tìm kiếm dữ liệu lớn.

- Xây dựng nền tảng Internet vạn vật (IoT).

- Xây dựng ứng dụng tương tác phục vụ người dân tỉnh Khánh Hòa (Khanh Hoa Citizen).

- Xây dựng nền tảng cá nhân hóa thông tin.

- Nâng cấp Trung tâm Dữ liệu tỉnh Khánh Hòa.

Câu 50: Nhiệm vụ trọng tâm về nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?

Trả lời:

Các nhiệm vụ trọng tâm về nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là:

- Xây dựng thí điểm mô hình đô thị thông minh tại thành phố Nha Trang.

- Triển khai mô hình đô thị thông minh tại thành phố Cam Ranh, thị xã Ninh Hòa, huyện Cam Lâm.

- Xây dựng Kho dữ liệu điện tử tỉnh Khánh Hòa.

- Nâng cấp, phát triển các hệ thống thông tin dùng chung.

- Phát triển hệ thống giám sát, phân tích thông tin về dư luận xã hội và phản biện cộng đồng.

- Số hóa dữ liệu, hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nâng cấp, bổ sung các hệ thống thông tin phục vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực.

- Xây dựng các hệ thống thông tin quản lý ngành du lịch, dịch vụ.

- Xây dựng các hệ thống thông tin quản lý ngành y tế.

- Xây dựng các hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng các hệ thống thông tin quản lý ngành nông nghiệp.

- Xây dựng các hệ thống thông tin quản lý ngành giao thông vận tải.

- Xây dựng các hệ thống thông tin quản lý ngành tài nguyên - môi trường.

- Triển khai xây dựng khu dân cư điện tử.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho chuyển đổi số.

- Phát triển khu (cụm) Công nghệ thông tin tập trung tỉnh Khánh Hòa (thuộc Khu công nghệ cao).

MỤC LỤC

Trang

LỜI GIỚI THIỆU 5

PHẦN I: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Câu 1: Lịch sử nhân loại đã trải qua các cuộc cách mạng công nghiệp nào? 8

Câu 2: Công nghệ số là gì?..... 19

Câu 3: Chuyển đổi số là gì?..... 10

Câu 4: Chính phủ số là gì?..... 11

Câu 5: Chính quyền số là gì?..... 12

Câu 6: Chính phủ số (chính quyền số) đem lại lợi ích gì cho người dân?..... 12

Câu 7: Kinh tế số là gì?..... 13

Câu 8: Xã hội số là gì? 13

Câu 9: Xã hội số đem lại lợi ích gì cho người dân? 14

Câu 10: Công dân số là gì?..... 14

Câu 11: Vì sao Việt Nam cần phải chuyển đổi số?	18
Câu 12: Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước thực hiện như thế nào?.....	16
Câu 13: Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ thực hiện như thế nào?	17
Câu 14: Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế thực hiện như thế nào?.....	18
Câu 15: Chuyển đổi số trong giáo dục thực hiện như thế nào?	18
Câu 16: Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp thực hiện như thế nào? Có lợi ích gì cho người dân?	19
Câu 17: Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng thực hiện như thế nào?	20
Câu 18: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải thực hiện như thế nào?.....	21
Câu 19: Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thực hiện như thế nào?.....	21
Câu 20: Chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp thực hiện như thế nào?.....	22

Câu 21: Chuyển đổi số trong doanh nghiệp thực hiện như thế nào?.....	22
Câu 22: Người dân cần làm gì để tham gia chuyển đổi số?.....	23
Câu 23: Người dân cần làm gì để đảm bảo an toàn trên môi trường số?.....	24

PHẦN II: CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Câu 24: Đến năm 2020, quá trình chuyển đổi số ở Khánh Hòa có những kết quả và hạn chế gì?.....	25
Câu 25: Quan điểm của tỉnh Khánh Hòa về chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?.....	26
Câu 26: Mục tiêu tổng quát về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?.....	27
Câu 27: Đến năm 2025, mục tiêu cụ thể về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa là gì?	28

Câu 28: Đến năm 2030, mục tiêu cụ thể về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa là gì?	29
Câu 29: Xây dựng chính quyền số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 gồm những nội dung gì?	31
Câu 30: Phát triển kinh tế số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 gồm những nội dung gì?	32
Câu 31: Xây dựng xã hội số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 gồm những nội dung gì?	35
Câu 32: Sáu giải pháp nhằm tạo nền móng chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?	37
Câu 33: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số?	38
Câu 34: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số?	39

- Câu 35: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để phát triển dữ liệu phục vụ quá trình chuyển đổi số? 40
- Câu 36: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để phát triển nền tảng, hệ thống phục vụ quá trình chuyển đổi số? 41
- Câu 37: Thời gian tới, Khánh Hòa làm gì để đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong quá trình chuyển đổi số? 43
- Câu 38: Bảy lĩnh vực được tỉnh Khánh Hòa xác định ưu tiên chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì? 44
- Câu 39: Những địa phương nào trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được định hướng xây dựng mô hình đô thị thông minh?..... 45
- Câu 40: Định hướng xây dựng thí điểm mô hình đô thị thông minh tại thành phố Nha Trang như thế nào? 45
- Câu 41: Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ trên địa tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào? 46
- Câu 42: Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào? 48

- Câu 43: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào? 49
- Câu 44: Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào?..... 50
- Câu 45: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào?..... 52
- Câu 46: Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên - môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 như thế nào?..... 54
- Câu 47: Nhiệm vụ trọng tâm của công tác tuyên truyền, chuyển đổi nhận thức, nâng cao trách nhiệm về chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?..... 55
- Câu 48: Nhiệm vụ trọng tâm của công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?..... 56

Câu 49: Nhiệm vụ trọng tâm về phát triển nền tảng数字经济 phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?..... 57

Câu 50: Nhiệm vụ trọng tâm về nâng cấp, phát triển hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 là gì?..... 59

TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP

VỀ CHUYÊN ĐỀ SỐ TÍNH KHÁNH HÒA



Chịu trách nhiệm xuất bản

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

Số 6 Trần Hưng Đạo, Nha Trang, Khánh Hòa

Trưởng ban: **LÊ HỮU THỌ**

Ban biên tập

LƯU HỒNG VÂN

TRỊNH HOÀNG HIỆP

LÊ THỊ HẢI VÂN

NGUYỄN QUỐC VIỆT

LÊ ANH TUẤN

Sửa bản in

Quốc Việt

Trình bày

Hoài Vũ

In 5.100 cuốn, khổ 13 x 19 cm,
tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa, số 8 Lê Thánh Tôn - Nha Trang.

Giấy phép xuất bản số 31/GP-STTTT,

do Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa cấp ngày 27 tháng 6 năm 2022

In xong và nộp lưu chiểu tháng 7 năm 2022

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN